

TẠP CHÍ

KHOA HỌC XÃ HỘI
MIỀN TRUNG

Central Vietnamese Review of Social Sciences

Số: 03 (88) 2025
ISSN 1859-2635

VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI VÙNG TRUNG BỘ VÀ TÂY NGUYÊN

CVRSS

**Tap chí Khoa học xã hội
miền Trung**

ISSN 1859 – 2635

TỔNG BIÊN TẬP

TS. Trần Minh Đức

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Duy Thụy - Chủ tịch

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Trần Minh Đức - Phó Chủ tịch

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Hoàng Hồng Hiệp

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

GS.TS. Nguyễn Hữu Minh

Hội Xã hội học Việt Nam

PGS.TS. Nguyễn Hữu Sơn

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam

PGS.TS. Nguyễn Hữu Thanh Tâm

EM Normandie Business School – Cộng hòa Pháp

TS. Trần Thị Sáu

Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

TS. Lê Xuân Thông

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Phạm Thị Xuân Nga

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Trịnh Thị Thu

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Phan Thị Sông Thương

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Nguyễn Thị Thanh Xuyên

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Lương Tình

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Lài Thị Vân

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

TS. Trương Thị Hạnh

Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên

BAN BIÊN TẬP

TS. Nguyễn Vũ Quỳnh Anh

ThS. Châu Ngọc Hoà

ThS. Nguyễn Thị Thanh Thuỷ

CVRSS

Tạp chí Khoa học xã hội miền Trung

ISSN 1859 – 2635

Tạp chí ra 3 tháng 1 kỳ

Số 03 năm 2025

Năm thứ mười tám

Mục lục

1. Từ địa kinh tế đến địa chính trị: BRI và những ranh giới mong manh trong hợp tác toàn cầu ... 3
Nguyễn Hùng Vương, Đỗ Thị Xuân Hiền
2. Cạnh tranh địa chiến lược giữa EU và Trung Quốc tại tiểu vùng sông Mê Kông..... 13
Đặng Minh Đức
3. Cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung Quốc tại Đông Nam Á giai đoạn 2017 - 2024 dưới góc nhìn của Chủ nghĩa Hiện thực22
Lê Thị Phương Loan, Bạch Thái Hiền
4. Phòng, chống lãng phí trong lĩnh vực kinh tế góp phần đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới31
Nguyễn Trung Hậu, Đặng Thu Thủy
5. Đổi mới quản lý nguồn nhân lực khu vực công tại Việt Nam: Thực trạng và đề xuất giải pháp theo hướng quản trị hiện đại.....38
Chử Đức Hoàng, Đàm Thị Hiền, Bùi Minh Chuyên
6. Phát triển bền vững du lịch vùng biên giới trong bối cảnh mới: Nghiên cứu trường hợp huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị..... 47
Hoàng Hồng Hiệp, Tống Thị Hải Hạnh, Nguyễn Thị Thanh Huyền
7. Thành phố Đà Nẵng đẩy mạnh phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số hướng đến kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam57
Nguyễn Dũng Anh
8. Nghiên cứu tác động của việc thực thi trách nhiệm xã hội đến sự gắn kết công việc của nhân viên tại các cơ sở lưu trú cao cấp ở Khánh Hòa66
Lê Trần Phúc, Đoàn Nguyễn Khánh Trân, Huỳnh Cát Duyên
9. Mô hình tích hợp du lịch sinh thái và nông nghiệp hữu cơ tại Hội An: Tiềm năng và giải pháp phát triển bền vững..... 77
Võ Hữu Hòa
10. Phân tích ý định hành vi chia sẻ tri thức – Trường hợp đội ngũ giảng viên thuộc Đại học Đà Nẵng 84
Phạm Quang Tín, Nguyễn Thị Thanh Nhân, Phanith Silavy
11. Nhận diện loại hình, mức độ xung đột xã hội trong lĩnh vực kinh tế trên địa bàn vùng ven biển tỉnh Quảng Ngãi..... 93
Châu Ngọc Hòe, Nguyễn Hoàng Yến
12. Phát huy Bài Chòi trong không gian đô thị Nam Trung Bộ..... 101
Nguyễn Thị Thanh Xuyên
13. Vai trò của Phật giáo Đà Nẵng (xứ Quảng) trong đời sống xã hội giai đoạn thế kỉ XVII - XIX109
Lê Xuân Thông
14. Dấu tích thời đại đá cũ tại lưu vực sông Krông Nô, tỉnh Đắk Nông..... 119
Vũ Tiến Đức
15. Tái cấu trúc giá trị di sản nhà dài truyền thống của người Ê Đê phục vụ phát triển du lịch ở tỉnh Đắk Lắk..... 130
Nguyễn Văn Mạnh, Nguyễn Vũ Minh
16. Câu quan hệ so sánh trong sử thi Đăm Săn và sử thi Xing Nhã..... 137
Phạm Thị Xuân Nga
17. Khai thác văn hóa Chăm để phát triển du lịch: Trường hợp các homestay ở Ninh Phước - Ninh Thuận .. 144
Châu Nữ Hoàng Yến, Đồng Thành Danh

Giấy phép xuất bản số 81/GP-BTTTT cấp ngày 01/04/2024, Giấy phép bổ sung số 81/GP-BVHTTDL ngày 24/7/2025. Chế bản điện tử tại Viện Khoa học xã hội vùng Trung Bộ và Tây Nguyên; In 100 cuốn khổ 19 x 27cm; Số 03 năm 2025. In tại Công ty TNHH in Trùng Khoa, số 28 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam. Nộp lưu chiểu tháng 09/2025.

CVRSS

Central Vietnamese Review of Social Sciences

ISSN 1859 – 2635

Quarterly Review

No. 03, 2025

The 18th Year

Contents

1. From geoeconomics to geopolitics: the BRI and the fragile boundaries of global cooperation **3**
Nguyen Hung Vuong, Do Thi Xuan Hien
2. Geostrategic competition between the EU and China in the Greater Mekong subregion..... **13**
Dang Minh Duc
3. U.S. - China Strategic Competition in Southeast Asia during 2017 – 2024 from a Realist Perspective.....**22**
Le Thi Phuong Loan, Bach Thai Hien
4. Preventing economic waste to boost Vietnam's strong advancement into a new era.....**31**
Nguyen Trung Hau, Dang Thu Thuy
5. Innovating public sector human resource management in Vietnam: Current situation and policy recommendations towards modern governance**38**
Chu Duc Hoang, Dam Thi Hien, Bui Minh Chuyen
6. Sustainable tourism development in Quảng Trị's border region in the new context: A case study of the former Hướng Hóa district.....**47**
Hoang Hong Hiep, Tong Thi Hai Hanh, Nguyen Thi Thanh Huyen
7. Đà Nẵng city's promotion of the development of science, technology, innovation, and digital transformation towards the Era of Nation's Rise.....**57**
Nguyen Dung Anh
8. Examining the Impact of implementing Corporate Social Responsibility on Employee Work Engagement in Luxury Accommodations in Khánh Hòa.....**66**
Le Tran Phuc, Doan Nguyen Khanh Tran, Huynh Cat Duyen
9. The integrated model of ecotourism and organic agriculture in Hoi An: Potentials and sustainable development solutions.....**77**
Vo Huu Hoa
10. An analysis of the knowledge sharing behavioral intentions: A case study of lecturers at the University of Danang.....**84**
Pham Quang Tin, Nguyen Thi Thanh Nhan, Phanith Silavy
11. Identifying Types and Levels of Social Conflict in the Economic Sector: Evidence from the Coastal Areas of Quang Ngãi Province**93**
Chau Ngoc Hoe, Nguyen Hoang Yen
12. Promoting Bài Chòi in the urban contexts of the South Central Coast Region..... **101**
Nguyen Thi Thanh Xuyen
13. The Role of Buddhism in Da Nang (the Quang Region) in Social Life in the 17th–19th centuries.....**109**
Le Xuan Thong
14. Paleolithic Vestiges in the Krông Nô River Basin, Đắk Nông Province**119**
Vu Tien Duc
15. Restructuring the Heritage Value of the Ê Đê's Traditional Longhouses for Tourism Development in Đắk Lắk Province**130**
Nguyen Van Manh, Nguyen Vu Minh
16. Comparative relative sentences in the epics of Đăm Săn and Xing Nhã..... **137**
Pham Thi Xuan Nga
17. Exploiting Chăm culture for tourism development: The case of homestays in Ninh Phước - Ninh Thuận**144**
Chau Nu Hoang Yen, Dong Thanh Danh

Tái cấu trúc giá trị di sản nhà dài truyền thống của người Ê Đê phục vụ phát triển du lịch ở tỉnh Đắk Lắk

Nguyễn Văn Mạnh

Trường Đại học Văn Lang

Nguyễn Vũ Minh

Trường Đại học Khoa học – Đại học Huế

Email liên hệ: nguyenvanmanhks@yahoo.com

Tóm tắt: Di sản nhà dài của người Ê Đê tại tỉnh Đắk Lắk là một loại hình kiến trúc mang nhiều giá trị đặc trưng; nhưng từ những thập niên 80 của thế kỷ XX đến nay, loại hình kiến trúc này có sự phân rã để hình thành các ngôi nhà sàn nhỏ. Tuy vậy, những năm gần đây xu hướng phục hồi ngôi nhà dài truyền thống, đặc biệt là nhà dài cộng đồng để phục vụ du lịch, đã trở nên phổ biến ở nhiều buôn/làng của người Ê Đê tại tỉnh Đắk Lắk. Đó là hướng đi phù hợp, nhưng tái cấu trúc/sắp xếp lại giá trị di sản nhà dài truyền thống của người Ê Đê để phục vụ phát triển du lịch một cách có hiệu quả lại là những vấn đề phức tạp. Nghiên cứu này tập trung đề cập đến các giá trị di sản nhà dài của người Ê Đê và tái cấu trúc, cũng như giải pháp của quá trình tái cấu trúc các giá trị di sản nhà dài vào phát triển du lịch ở tỉnh Đắk Lắk.

Từ khóa: Di sản, giá trị, nhà dài, người Ê Đê, tái cấu trúc, phát triển du lịch.

Restructuring the Heritage Value of the Ê Đê's Traditional Longhouses for Tourism Development in Đắk Lắk Province

Abstract: The Ê Đê's longhouse heritage in Dak Lak province is a distinctive architectural style with many unique values. Since the 1980s, this architectural form has fragmented into small stilt houses. However, in recent years, the restoration of traditional longhouses, especially communal ones for tourism purposes, has become increasingly common in many Ê Đê villages in Dak Lak province. That is a suitable direction; however, restructuring the heritage value of the Ê Đê's traditional longhouses to effectively serve tourism development is a complicated issue. This study focuses on the heritage values of the Ê Đê's longhouses and their restructuring, as well as solutions for the restructuring for tourism development in Dak Lak province.

Keywords: Heritage, values, longhouses, Ê Đê people, restructuring, tourism development.

Ngày nhận bài: 20/5/2025; **Ngày phản biện:** 18/6/2025; **Ngày duyệt đăng:** 20/8/2025

1. Đặt vấn đề

Người Ê Đê có dân số khoảng 402.000 người (thống kê năm 2019) (Báo Nhân dân, 2022), phân bố chủ yếu ở tỉnh Đắk Lắk. Trong buôn làng của cộng đồng này không như các dân tộc: Ba Na, Giê Triêng và cả người Gia Rai ở bắc Tây Nguyên có nhà rông; họ, chỉ có nhà dài của các gia đình và của già làng hoặc “ở những làng có điều kiện thì có nhà dài riêng để cả làng sinh hoạt” (Nguyễn Hồng Hà, 2025, 21). Tuy nhiên, “đầu thập niên 80 thế kỷ XX, do nhiều nguyên nhân, ở Đắk Lắk phong trào vận động giải thể nhà dài, tách đại gia đình thành các tiểu gia đình riêng và làm ăn riêng, cư trú theo hình thức có vườn ở cạnh nhà” (Lưu Hùng, 2014, 511); theo đó các ngôi nhà dài của người Ê Đê có xu hướng phân rã, nhường chỗ cho các nhà sàn ngắn. Quá trình đô thị hóa cũng khiến cho các buôn làng thu hẹp dần nhường chỗ cho các hình thái đô thị mới. Nhà dài truyền thống cùng những thiết chế văn hóa đặc trưng của người Ê Đê cũng dần mai một.

Song những năm gần đây, xu hướng phục hồi nhà dài truyền thống đã trở nên phổ biến ở tỉnh Đắk Lắk. Nhiều buôn làng Ê Đê bên cạnh việc phục hồi các ngôi nhà dài truyền thống của người dân để cư trú, đã xuất hiện việc phục dựng nhà dài thành nhà dài cộng đồng⁽¹⁾ hay còn gọi là nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng để phục vụ du lịch với những thiết chế văn hóa mới, chưa thực sự được đồng bào chấp nhận. Bên cạnh đó, trào lưu nhà dài được phục dựng cho mục đích du lịch - dịch vụ cũng đáng được quan tâm bởi hình thái loại hình này khá đa dạng và có phần thị trường hóa (không theo những giá trị đặc trưng của nhà dài truyền thống).

Có nhiều nghiên cứu về việc bảo tồn và phát huy giá trị nhà dài truyền thống của người Ê Đê, song chỉ dừng ở khai thác các khía cạnh giá trị văn hóa của nhà dài, định hướng bảo tồn; về tổ chức không gian quy hoạch buôn làng mà chưa thực sự đi sâu nghiên cứu các giá trị đặc trưng và công tác tái cấu trúc nhà dài truyền thống phục vụ du lịch hiện nay.

Vậy phải tái cấu trúc lại (*Restructuring*)/sắp xếp lại một phần nhà dài truyền thống, bao gồm sắp xếp lại cảnh quan, kết cấu kiến trúc, cầu thang,... để vừa phục vụ du lịch vừa đáp ứng nhu cầu kép: bảo tồn và phát huy di sản? Ở đây, trên cơ sở sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp các nguồn tư liệu thành văn và phương pháp điền dã dân tộc học tại vùng người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk, tập trung đề cập đến các nội dung sau: (i) Khái quát các giá trị di sản nhà dài truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk; (ii). Thực trạng tái cấu trúc các giá trị di sản nhà dài cộng đồng truyền thống phục vụ phát triển du lịch; (iii). Giải pháp tái cấu trúc giá trị di sản nhà dài cộng đồng phục vụ phát triển du lịch.

2. Khái quát các giá trị di sản nhà dài của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk

Đắk Lắk - vùng đất chứa đựng kho tàng di sản văn hóa phong phú và đa dạng đặc biệt của cộng đồng 49 dân tộc thiểu số nơi đây. Trong kho tàng di sản văn hóa ấy, kiến trúc nhà dài của người Ê Đê (Sang Đôk) nổi lên như một điểm sáng vô cùng đặc sắc. Nó là một phức hợp không gian kiến trúc độc đáo, không chỉ là nơi chung sống của một cộng đồng đại gia đình mẫu hệ, mà còn thể hiện nét đặc trưng trong đời sống văn hóa, tín ngưỡng - tâm linh độc đáo, mang những giá trị nhân văn sâu sắc, góp phần quan trọng làm đa dạng hơn di sản văn hóa truyền thống của dân tộc Ê Đê.

2.1. Giá trị kiến trúc cảnh quan và giá trị kết cấu kiến trúc

Giá trị kiến trúc cảnh quan ngôi nhà dài của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk: Với việc chọn địa thế dựng nhà theo lối kiến trúc mật tập tạo nên khung cảnh đầm ấm, vui tươi. Theo đó, tổng thể không gian buôn làng được quy hoạch phổ biến theo dạng ô bàn cờ, những ngôi nhà sàn dài truyền thống thường được tạo dựng “trông về một hướng ở hai bên con đường qua thôn/bản” (Bế Viết Đăng và cộng sự, 1982, 104). Ngoài ra, nhà được dựng theo lối tận dụng môi trường tự nhiên và quan niệm tâm linh với việc chọn hướng Bắc - Nam cho ngôi nhà (tính theo hai đầu của cây đòn nóc), để các phòng được tiếp nhận ánh sáng một cách điều hòa và về mùa mưa, nhà cũng tận hưởng được ánh nắng của mặt trời để hơi sấy các phòng, hạn chế sự ẩm ướt; đồng thời phân biệt ngôi nhà của người sống và nhà của người chết trong hai thế giới đối lập (kiến trúc nhà mồ của người Ê Đê theo hướng Đông - Tây) (Bế Viết Đăng và cộng sự, 1982, 104).

Nhà ở truyền thống của người Ê Đê là nhà sàn dài có hai mái, có hai sân sàn trước và sau với các cầu thang lên xuống. Loại nhà dài này xưa thường có chiều dài khoảng trên dưới 100m (Bế Viết Đăng và cộng sự, 1982, 104) mà người đồng bào thường ví “dài như tiếng chiêng ngân” hoặc “một hơi ngựa phi”. Đó là ngôi nhà lớn của một đại gia đình và là nét đặc trưng của chế độ mẫu hệ của người Ê Đê; là nơi ở chung của cả một dòng họ và thường được nối dài thêm mỗi khi một thành viên nữ trong gia đình xây dựng gia thất. Dưới mỗi nếp nhà thường có ít nhất 3-5 cặp vợ chồng con cái và mỗi gia đình nhỏ đó thường có bếp riêng.

Giá trị kỹ thuật dựng nhà tỷ mỉ, đơn giản, linh hoạt tháo rời, lắp ráp nhanh gọn nhưng chắc chắn: Nhà dài Ê Đê về cơ bản có một mô típ chung về kết cấu bộ phận và kỹ thuật xây dựng. Nhà thường được xây dựng bằng các nguyên vật liệu địa phương như: Khung nhà bằng gỗ, xương mái và sàn bằng tre, nứa, mặt sàn và vách bao che quanh nhà bằng bương hoặc tre bộp đập dập, mái lợp cỏ gianh hoặc lá mây tết lại. Về hình thức vách dựng ở tư thế “thượng thách hạ thu” giống như mạn thuyền. Về kết cấu hệ khung khá đơn giản, cột và mái tách rời thành các phần riêng biệt, liên kết với nhau nhờ trọng lượng chống lên nhau, các ngòam và dây buộc vì vậy nên nhà dài xây dựng vững chắc nhưng không kiên cố, hợp với nhu cầu làm nhà nhanh, linh hoạt, dễ dàng trong tháo lắp.

Để dựng lên một ngôi nhà dài, người/nghệ nhân bằng các công cụ thô sơ, như riu, kga để dẫn gỗ dựng nên các cột, kèo xà ngang, xà dọc và cái liềm dùng để hái cỏ tranh và xén mái. Quá trình thực hiện kỹ thuật lắp dựng ngôi nhà dài dựa trên kỹ thuật buộc, khắc ngòam, ốp, đục lỗ tra chốt,... Các công đoạn thi công đòi hỏi sự tỉ mỉ, kiên trì. Từ việc chuẩn bị nguyên liệu như: tìm kiếm gỗ, chặt tre, chẻ nứa, đan vách, cắt cỏ tranh bện chặt để lợp mái... đều được làm thủ công với những “bí quyết” riêng biệt, tạo nên một thiết kế kiên cố, vững chãi, kể cả khi được nối dài.

2.2. Giá trị gắn kết đại gia đình mẫu hệ

Giá trị không gian nhà dài của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk là kết nối cộng đồng gia đình mẫu hệ: Trong đó, không gian nội thất được chia thành 2 phần tính theo chiều dọc từ 2 cửa ra vào. Không gian đầu gọi là gah: Phía đầu nhà cửa chính, là không gian tiếp khách, họp bàn việc chung của cả gia đình, lễ cúng hoặc sinh hoạt diễn tấu công chiêng, là nơi cúng thần, là chỗ ngủ của con trai chưa vợ, hoặc những người vì lý do nào đó rời nhà vợ về ở nhà mẹ, là nơi đặt nhiều đồ vật quý (chiêng, ché, nổi đồng,...), nơi có bếp lửa thiêng dùng cho khách và dùng để chuẩn bị lễ vật cúng tế, (kpun tuk chim),... Có thể nói, gah là không gian thiêng, nơi sinh hoạt và cố kết cộng đồng đại gia đình mẫu hệ.

Giá trị không gian kiến trúc nhà dài của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk là bao bọc, che chở trong tình thương mẫu tử của đại gia đình mẫu hệ: Đó là sự phân định không gian ôk trong kiến trúc nhà dài. Ôk là phần tiếp theo của gian gah, dùng làm chỗ ngủ và sinh hoạt riêng của các gia đình nhỏ (gia đình hạt nhân). Ôk là nơi ngủ, đặt bếp, chỗ nấu ăn và là chỗ ở của các đôi vợ chồng và con cái của họ. Mỗi buồng Ôk của gia đình nhỏ được thiết kế cửa sổ bên hông và chỉ cần nhìn vào các cửa sổ, cũng biết trong ngôi nhà dài này có bao nhiêu phụ nữ đã lập gia đình, bao nhiêu chưa lập gia đình. Đây chính là điều tạo nên sự độc đáo trong không gian kiến trúc nhà dài.

Diện tích ôk theo chiều dọc phía Đông là những buồng ngủ cho từng cặp vợ chồng, có phen ngăn, theo thứ tự; buồng thứ nhất từ cửa sau/cuối nhà là của vợ chồng người đứng đầu gia đình (Khoa Sang), tiếp đến là buồng để đồ dùng và cũng là buồng dành cho con gái út, rồi mới là buồng các gia đình nhỏ cô gái cả, thứ,... Khi có con gái lấy chồng, người mẹ đứng đầu gia đình lại dựng thêm/nới thêm ở cuối nhà một gian nữa và người mẹ cùng chồng chuyển sang gian mới lập để ở. Theo đồng bào, vợ chồng chủ nhà/người mẹ phải ở cuối nhà để bảo vệ, chăm sóc cho con cháu của mình, như gà mẹ bao bọc, che chở cho đàn gà con⁽²⁾.

2.3. Giá trị về nghệ thuật tạo hình

Giá trị của nhà dài Ê Đê ở Đắk Lắk còn thể hiện ở nghệ thuật tạo hình “*rất cầu kỳ về họa tiết hoa văn trang trí*” (Vương Xuân Tinh, Cb, 2018, 348), mang đậm dấu ấn nhân sinh quan và thế giới quan và dấu ấn đặc trưng của chế độ mẫu hệ của dân tộc này. Dấu ấn đó thể hiện trước hết ở các cầu thang nhà dài, nơi đầu tiên những người khách đến nhà phải bước qua. Theo đó, mỗi ngôi nhà dài của người Ê Đê, phía trước nhà có hai cầu thang, một dành cho khách và một dành cho người nhà, mỗi cầu thang phía đầu phần cao hơn sàn nhà, nơi tiếp giáp với hiên nhà được tạc hình mặt trăng lưỡi liềm, dưới hình lưỡi liềm khắc hai bầu vú căng tròn, tượng trưng cho sự sinh sôi, uy quyền của người mẹ. Cách trang trí, thiết kế những họa tiết trên cầu thang đều khéo léo, như bầu vú, vầng trăng khuyết, hình con rùa, voi, cua, cá, con kỳ đà,... khắc họa cho ước vọng cuộc sống bình yên, no đủ, hướng về cội nguồn, gửi gắm ước vọng về sự sinh sôi, thịnh vượng.

Đặc biệt, các chạm khắc trang trí thể hiện tín ngưỡng phồn thực và uy quyền của mẫu hệ được thể hiện ở hầu hết cột, xà ngang, xà dọc trong nhà dài, như đôi bầu vú, vầng trăng khuyết, hình con rùa, voi, cua, cá, con kỳ đà, con rồng, hình chày cối,... Thông qua đó, người dân Ê Đê với mong muốn sẽ mang đến cho gia đình những điều may mắn, ngăn chặn, những rủi ro và muốn nhắc nhở con cháu phải nhớ đến nguồn sữa đã nuôi dạy mình trưởng thành, ghi nhớ công lao của những người phụ nữ trong xây dựng và phát triển gia đình, mong muốn sự sinh sôi, vững bền của gia đình,...

2.4. Giá trị bảo tàng di sản văn hóa

Ngôi nhà dài của người Ê Đê ở Đắk Lắk còn mang giá trị lưu giữ nhiều di sản văn hóa dân tộc độc đáo. Trước hết, sát vách sau hàng cột mé tây, chạy dài đến chục mét suốt dọc gian gah/gian khách, kê một chiếc ghế dài độc mộc cao chừng một mét là Gah Kpan. Đó là chỗ ngồi của các nhạc công trong những ngày hữu sự. Dưới gầm ghế là nơi để trống cái mặt da, công, chiêng đủ loại to nhỏ khác nhau. Sát vách sau hàng cột mé đông là nơi xếp đặt có hàng lối các loại ché ủ rượu cần, nhất là những ché quý, như Ché Yang nông, ché Túc, ché Tang và các loại nổi đồng. Ở phía trên mái nhà là các loại cung tên, lao – những dụng cụ săn bắt thú rừng; ở trên các cột, xà ngang, xà dọc là các hình tượng chạm khắc hình con vật của núi rừng, sông suối Tây Nguyên như: voi, cua, cá, con kỳ đà, con rồng, cua, rùa,... Tất cả những điều đó có thể nhận định rằng, nhà dài là không gian bảo tàng sinh động lưu giữ các di sản văn hóa độc đáo của người Ê Đê.

Bảng 1: Minh họa các giá trị đặc trưng nhà dài truyền thống người Ê Đê

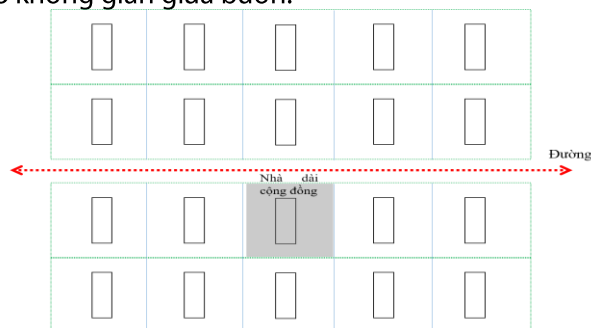
Stt	Giá trị đặc trưng	Minh họa	
1	Giá trị kiến trúc cảnh quan và giá trị kết cấu kiến trúc		
2	Không gian gắn kết cộng đồng đại gia đình mẫu hệ		
3	Giá trị về nghệ thuật tạo hình		
4	Giá trị bảo tàng di sản văn hóa dân tộc		

(Nguồn ảnh, hình: Nguyễn Văn Mạnh)

3. Thực trạng tái cấu trúc giá trị nhà dài truyền thống thành nhà dài cộng đồng của người Ê Đê phục vụ phát triển du lịch

3.1. Tái cấu trúc cảnh quan kiến trúc

Buôn làng của người Ê Đê cũng như các ngôi nhà dài trong làng đều được lập theo hướng Bắc Nam trên một khu vực bằng phẳng hoặc trên những sườn đất có độ dốc không lớn. Cấu trúc buôn làng thường có hình ô bàn cờ (hình 1) và theo đó các ngôi nhà trong làng được dựng trong về một hướng ở hai bên con đường qua làng. Trong đó, ngôi nhà dài của già làng hoặc nhà dài cộng đồng được dựng ở không gian giữa buôn.



Hình 1. Tái cấu trúc nhà dài cộng đồng buôn phục vụ du lịch

(Nguồn: Nguyễn Văn Mạnh)

Hiện nay, xu hướng các buôn phục dựng nhà dài phục vụ du lịch không nhất thiết phải dựng ở giữa buôn, mà thường chọn khu đất bằng phẳng, thoáng mát, có lợi thế về cảnh quan đẹp với cây cối, sông suối, hồ nước, gần trục đường giao thông liên buôn làng, liên xã, huyện,... mô hình khai thác nhà dài cũng khá đa dạng, ngoài nhà dài cộng đồng của già làng, trưởng buôn, nhà dài của các nghệ nhân hay của một số người dân đã có khai thác du lịch - dịch vụ. Ngoài ra, một số không gian truyền thống khác của nhà dài cũng được tái cấu trúc hợp lý: sân nhà được quy hoạch thành không gian ngoại thất (cây nêu, tượng gỗ, sân vườn, tiểu cảnh,...), khu vệ sinh, nhà kho cũng được tái cấu trúc theo kiểu kiến trúc hài hòa với kiến trúc nhà dài.

3.2. Tái cấu trúc vật liệu xây dựng

Nhà dài truyền thống thường được xây dựng bằng vật liệu gỗ, tre, nứa lợp mái tranh với kết cấu cột, xà ngang, xà dọc, đòn dông bằng gỗ tốt có sức chịu đựng lâu dài cùng năm tháng và luôn luôn bám nguyên tắc được đẽo hoàn toàn bằng tay, từ những cây gỗ nguyên vẹn dài có thể tới trên chục mét; các vách thưng và lót sàn làm bằng thân nứa đập dẹp, mái lợp bằng cỏ tranh rất dày.

Tuy nhiên, hiện nay các loại vật liệu để dựng nhà dài truyền thống bằng gỗ, tre, nứa, cỏ tranh rất khan hiếm trong hệ sinh thái tự nhiên vùng Tây Nguyên nói chung và tỉnh Đắk Lắk nói riêng, nên việc thay thế vật liệu mới bằng xi măng, sắt thép là phương án có tính khả thi. Song kỹ thuật thay thế như thế nào lại là vấn đề cần bàn, để việc tái cấu trúc vật liệu xây dựng không làm biến dạng, ảnh hưởng đến giá trị của ngôi nhà dài cộng đồng? Thiết nghĩ trong khi chưa tìm ra phương án thay thế vật liệu xây dựng hợp lý hơn, nên sử dụng giải pháp kỹ thuật thay thế, như sau:

- Các loại cột, xà ngang, xà dọc có thể sử dụng giải pháp xi măng cốt sắt nhưng cần bao bên ngoài lớp ván gỗ hoặc lớp sơn giả gỗ. Hai cột nhà chính phía trước nên được chạm khắc các hình ảnh cặp gà voi, vàng trắng khuyết, con rùa, con kỳ đà và các hoa văn khác gắn liền với bản sắc văn hóa mẫu hệ, nên giải pháp kiến trúc cần sử dụng gỗ trồng, như: xoan đào để làm 2 cột gỗ trước, để có thể điêu khắc các hình ảnh gắn với giá trị truyền thống.

- Đòn dông nên sử dụng vật liệu bằng gỗ trồng.

- Bộ sườn mái nên sử dụng tre, nứa,...

- Mái lợp, hai đầu mái nhô ra như mũi thuyền có thể sử dụng tôn, nhưng cần phủ lớp sơn màu cỏ tranh, hoặc phủ ngoài một lớp cỏ tranh mỏng.

- Các vách thưng, hai vách dọc thẳng theo hình dạng trên rộng dưới hẹp. Lót sàn không nên thay các vật liệu công nghiệp, như: tôn, xây gạch, nên sử dụng loại ván gỗ cây muồng đen (người dân trồng xung quanh rẫy) hoặc ván gỗ nhập khẩu vì hiện nay loại tre nứa vùng cư trú của người Ê Đê ở Đắk Lắk hầu như không còn.

Như vậy, do quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và đô thị hóa các vật liệu dựng nhà truyền thống của đồng bào ở Tây Nguyên nói chung và Ê Đê nói riêng rất khan hiếm trong môi trường sinh thái tự nhiên nơi đây, vì vậy việc thay thế các vật liệu mới, kỹ thuật mới là điều gần như bắt buộc. Nhưng muốn thay thế ít ảnh hưởng đến cấu trúc, kỹ thuật và giá trị của ngôi nhà dài, thiết nghĩ cần phải sử dụng các giải pháp kỹ thuật kiến trúc điều chỉnh các vật liệu đó để đưa nó về gần với truyền thống, với các vật liệu tự nhiên trong rừng núi Tây Nguyên.

3.3. Tái cấu trúc cầu thang

Cầu thang là một điểm nhấn quan trọng của nhà dài nói chung và nhà dài cộng đồng của người Ê Đê nói riêng; nó được làm bằng vật liệu gỗ quý gắn với hai cửa của ngôi nhà: cửa trước và cửa sau. Cầu thang phía trước thường hướng về phía Bắc và được gọi là cầu thang chính. Phía trên đầu các bậc cầu thang là "đôi bầu vú" được điêu khắc tỉ mỉ - biểu trưng uy quyền trong văn hóa mẫu hệ của người Ê Đê. Bên trên đôi bầu vú là hình tượng vàng trắng khuyết, biểu trưng cho điểm bắt đầu, đi qua ngày tháng dần tròn đầy và rực rỡ, như con người càng ngày càng giàu có, đủ đầy hơn.

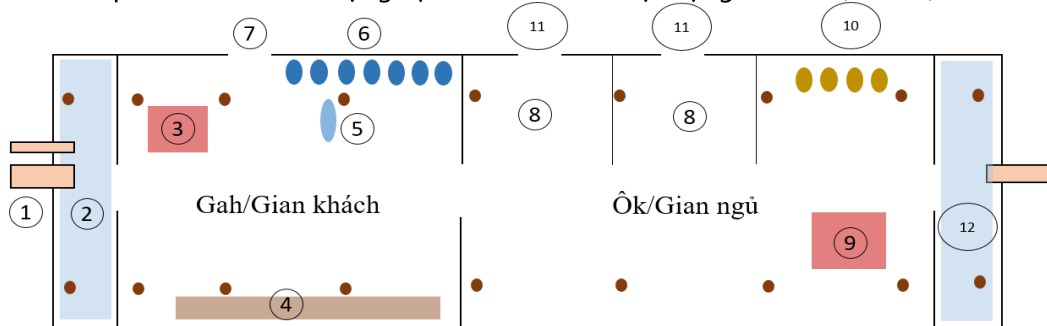
Vì vậy, chiếc cầu thang là niềm tự hào của gia đình và cộng đồng; nó là vật thể có hình khối cân đối được làm bằng gỗ đặc ruột, chịu mưa nắng, mối mọt, như: chò, sao, kiến kiến,... và đẽo vát thành 5 hay 7 bậc nối tiếp nhau từ dưới đất lên đến sàn nhà, mặt phẳng của các bậc thanh thường nghiêng về bên trong. Cầu thang, vì vậy trở thành một biểu trưng thể hiện tính linh thiêng và vẻ đẹp bên ngoài của ngôi nhà đầy chất hoang sơ, mẫu hệ của người Ê Đê. Với ý nghĩa đó, nếu thiếu đi chiếc cầu thang (pu nhan) với đầy đủ các tiêu chí truyền thống của nó, coi như mất đi phần nhiều nét thẩm mỹ kiến trúc và đặc trưng của ngôi nhà dài truyền thống nói chung và nhà dài cộng đồng nói riêng của người Ê Đê.

Tuy nhiên, với yêu cầu một tấm gỗ lớn bằng vật liệu gỗ tốt, như: chò, sao, kiến kiến,... là khó có thể đáp ứng, nên một giải pháp thay thế bằng xi măng, sắt thép được đúc với kiến trúc, kích thước, các bậc, họa tiết bầu vú, vàng trắng khuyết được thực hiện ở nhiều nhà, hoặc sử dụng các mảnh ván ghép lại. Song giải pháp đó không thật hợp lý vì sự suy giảm tính thiêng và ý nghĩa, giá trị sâu sắc của cầu thang trong tổng thể kiến trúc ngôi nhà. Vì thế, không nên sử dụng giải pháp thay thế vật liệu đối với cầu thang; nó cần phải được làm bằng vật liệu gỗ và phải tự đôi bàn tay khéo léo của các nghệ nhân chế tác. Có thể thay thế bằng các loại gỗ trồng, như: gỗ mít, gỗ xoan đào,... hoặc gỗ nhập khẩu từ nước ngoài và bắt buộc phải tuân thủ các tiêu chí cầu thang truyền thống.

3.4. Tái cấu trúc không gian sử dụng

Cấu trúc mặt bằng nhà dài có hai phần: Phần thứ nhất là gian khách (gọi là gah) là nơi tiếp khách và tổ chức các nghi lễ; đồng thời là nơi sinh hoạt chung của mọi thành viên trong gia đình. Trong gian gah của nhà dài, các ché rượu được xếp vào góc cột bên trái nhà, nơi tiếp giáp với gian ôk và nơi để ghế chủ, khi có lễ nghi cúng tế, các ché rượu được xếp thành dãy ở giữa; ghế k'pan (ghế ngồi đánh chiêng) cũng được tạc như hình chiếc thuyền, được đặt dọc sát vách bên phải nhà dài để cho các nghệ nhân khi ngồi đánh chiêng sẽ quay lưng về phía Tây, mặt quay về phía Đông. Trong gian gah còn trưng bày các bộ chiêng và trống được đặt dưới ghế k'pan. Ngoài ra, trong gian gah còn có bếp lửa, các loại khung dệt, chiếu trắng, chiếu hoa dùng để trải cho khách và bà con trong buôn ngồi tham dự trong các nghi lễ cúng tế và sinh hoạt cộng đồng.

Phần thứ hai là các gian ôk dùng để ở. Gian ôk gồm nhiều buồng nhỏ cho từng hộ nhỏ trong gia đình mẫu hệ. Ngoài bếp chung đặt ở gian gah, từng buồng nhỏ của mỗi cặp vợ chồng đều có bếp riêng, nhằm tạo thuận lợi cho sinh hoạt của các gia đình nhỏ trong gia đình mẫu hệ. Gian cuối của phần ôk là nơi để dụng cụ sản xuất và các vật dụng khác,... (Hình 2).



Hình 3: Sơ đồ tái cấu trúc không gian sử dụng nhà dài cộng đồng

Chú thích: 1. Cầu thang đục, cái; 2. Dring Gah; 3. Bếp khách; 4. Ghế k'pan, phía dưới là chiêng, trống; 5. Cột chiêng; 6. Nơi để ché rượu; 7. Cửa sổ gian Gah, 8. phòng ngủ, 9. Bếp chính, 10. Nơi để dụng cụ sản xuất; 11. Cửa sổ phòng ngủ; 12. Dring ôk. (Nguồn: Nguyễn Văn Mạnh)

Đối với nhà dài cộng đồng, việc tái cấu trúc trong không gian sử dụng nên: (i) Bảo tồn các giá trị truyền thống trong việc phân định 2 phần của ngôi nhà và sắp xếp các vật dụng trong từng phần gắn với các quy ước truyền thống, như phần gah nên có bếp lửa/bếp khách, ghế k'pan, chiêng, trống, ché rượu,..., gian ôk nên có vài ba phòng nhỏ tượng trưng cho không gian sinh hoạt của các gia đình nhỏ, để kết nối với nhà dài truyền thống, để tạo nên sinh khí cho ngôi nhà và còn có thể sử dụng cho khách du lịch lưu trú. Ngoài ra, gian ôk nên có bếp lửa và một số dụng cụ sản xuất, như guì, dao, rựa, cung tên,... (ii) Giải pháp đơn giản hóa một số cấu trúc để phù hợp với ngôi nhà dài cộng đồng phục vụ du lịch, như chỉ nên 1 hoặc 2 bếp lửa, 1 hoặc 2 gian phòng nhỏ,... (iii) Giải pháp kết hợp gian Gah giữa không gian truyền thống với sản phẩm trưng bày, không gian trình diễn nghi lễ, gian Ôk kết hợp thành không gian trải nghiệm (cà phê, nhà hàng, lưu trú,...).

4. Giải pháp tái cấu trúc giá trị di sản nhà dài phục vụ phát triển du lịch

Để vận dụng khai thác giá trị của ngôi nhà dài truyền thống của dân tộc Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk vào phát triển du lịch, thiết nghĩ nên tái cấu trúc các giá trị di sản này, như sau:

- Trước hết, phải chọn lựa hình thức phục dựng/tái cấu trúc di sản nhà dài

Đứng trên quan điểm lịch sử, việc tái cấu trúc ngôi nhà dài truyền thống như những gì nó vốn có chưa hẳn đã là hợp lý và trong một số trường hợp không mang tính thực tế, nhất là khi môi trường tự nhiên- văn hóa biến đổi, các vật liệu gỗ quý và cả tranh tre, nứa, lá cũng không còn nhiều như trước đây,...

Chấp nhận thực tiễn khách quan đó cũng đồng nghĩa với việc thừa nhận tái cấu trúc giá trị di sản ngôi nhà dài truyền thống của người Ê Đê ở tỉnh Đắk Lắk một cách linh hoạt, phù hợp với thực tế tự nhiên và xã hội hiện nay. Tuy nhiên, trong mọi hình thức tái cấu trúc/ phục dựng có thể thay đổi nguyên vật liệu ở một số bộ phận nào đó, nhưng phải đảm bảo, tôn trọng tính khoa học, phải chú ý hướng đến bảo tồn nguyên dạng các giá trị đặc trưng của di sản kiến trúc nhà dài Ê Đê: Cảnh quan kiến trúc về địa hình, địa vật, về không gian gah – không gian thiêng, không gian cộng đồng, không gian trình diễn và truyền dạy tri thức địa phương, không gian lưu trú, tiếp

khách, không gian kể chuyện sử thi, không gian bảo tàng trưng bày các hiện vật di sản văn hóa dân tộc,..; không gian ôk với các gian ngủ, bếp và nghệ thuật tạo hình ở cầu thang, ở các cột, xà ngang, xà dọc, vách nhà theo lối “thượng thách - hạ thu”,...

- *Tiếp đến, cần kết hợp tính tính khoa học, tính truyền thống và hiện đại trong quá trình tái cấu trúc/phục dựng nhà dài*

Muốn tái cấu trúc các giá trị đặc trưng của ngôi nhà dài của người Ê Đê phục vụ du lịch du lịch, trước hết phải chú ý đến tính cộng đồng và tính truyền thống của nó. Điều đó có nghĩa, ngôi nhà dài phải được phục dựng trong không gian hợp lý, phải đặt nó trong tổng thể cấu trúc tự nhiên và xã hội của buôn/làng (nhà được dựng theo hướng Bắc - Nam, cao ráo, thoáng mát, có cây cối, phong thủy hữu tình,...) và phải tự cộng đồng tham gia coi ngôi nhà đó là của mình (mặc dù có thể được chính quyền hỗ trợ kinh phí), cùng nhau bảo quản, sinh hoạt văn hóa thường xuyên. Đặc biệt, trong quá trình phục dựng/ tái cấu trúc cần chú ý bảo tồn nguyên dạng các giá trị đặc trưng truyền thống của ngôi nhà dài, giá trị cảnh quan, giá trị tâm linh, giá trị nhân văn trong không gian ngôi nhà, giá trị bảo tàng văn hóa dân tộc,...

Tên cơ sở đó, cần chú ý đến tính hiện đại của môi trường tự nhiên và xã hội đã có sự thay đổi, như vật liệu dựng nhà truyền thống bị khan hiếm, vai trò, chức năng của nhà dài cộng đồng ít nhiều thay đổi để đảm bảo phục vụ du lịch...

Vì vậy, muốn đảm bảo các tiêu chí truyền thống, hiện đại, cộng đồng trong tái cấu trúc ngôi nhà dài cần có sự tham gia của nhà khoa học, để nghiên cứu phục dựng/ tái cấu trúc ngôi nhà dài cộng đồng hợp lý, đảm bảo các tiêu chí: Dân tộc/ truyền thống - khoa học - hiện đại - cộng đồng.

Cuối cùng, giải pháp hữu hiệu nhất trong việc tái cấu trúc ngôi nhà dài truyền thống cần phải được sự đồng thuận của người dân buôn làng. Đồng bào phải được góp ý, bàn bạc và được tham gia trong quá trình phục dựng, được thụ hưởng các lợi ích của quá trình kinh doanh du lịch gắn với di sản nhà dài truyền thống đó.

5. Kết luận

Đắk Lắk nói riêng và Tây Nguyên nói chung là vùng đất linh thiêng, nơi lưu giữ nhiều di sản văn hóa đặc sắc của cộng đồng các dân tộc thiểu số trong đó có người Ê Đê: Nhà dài truyền thống, văn hóa cồng chiêng, kho tàng sử thi, luật tục,... Trong đó, nhà dài của người Ê Đê nổi bật như một di sản độc đáo, mang nhiều giá trị văn hóa đặc trưng: Giá trị cảnh quan và kết cấu kiến trúc, giá trị cố kết cộng đồng, giá trị tâm linh, giá trị trình diễn ca múa nhạc truyền thống, truyền dạy tri thức địa phương và kể chuyện sử thi, giá trị bảo tàng trưng bày các hiện vật và nghệ thuật điêu khắc dân tộc,... Những giá trị đó của di sản kiến trúc nhà dài truyền thống của người Ê Đê cần được bảo vệ/phục dựng/cấu trúc lại hợp lý, đảm bảo các tiêu chí: Dân tộc/truyền thống - khoa học - hiện đại - cộng đồng, không những góp phần bảo tồn nét văn hóa đặc sắc mà còn có thể khai thác phát triển du lịch ở tỉnh Đắk Lắk nói riêng và cả nước nói chung.

Chú thích:

(1) Người Ê Đê không có loại hình nhà cộng đồng truyền thống tương tự nhà Rông của người Gia Rai, Ba Na hay nhà Gươl của người Cơ Tu. Nhà dài cộng đồng ở đây được hiểu là xu hướng nhà dài xây mới hoặc được cải tạo phục vụ mục đích công cộng.

(2) Theo đồng bào, phía cuối nhà, cửa sau nguy hiểm, thú vật thường vào nhà theo hướng này.

Tài liệu tham khảo

Bế Viết Đăng, Chu Thái Sơn, Vũ Thị Hồng, Vũ Đình Lợi (1982). *Đại cương về các dân tộc Ê Đê, M'ông ở Đắk Lắk*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

Nguyễn Hồng Hà (2015). *Buôn làng trong đô thị Tây Nguyên*. Nxb Xây dựng, Hà Nội.

Lưu Hùng (2014). *Góp phần tìm hiểu Trường Sơn - Tây Nguyên*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

Tỉnh uỷ- HĐND - UBND tỉnh Đắk Lắk (2015). *Địa chí Đắk Lắk*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

Nguyễn Khắc Tụng (2023). *Nhà ở cổ truyền các dân tộc Việt Nam*. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

Viện Dân tộc học (1984). *Các dân tộc ít người ở Việt Nam (Các tỉnh phía Nam)*. Nxb Khoa học xã hội.

Vương Xuân Tình (Cb)(2018). *Các dân tộc ở Việt Nam*, tập 4. Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội.

Báo Nhân dân (2022). Dân tộc Ê-đê. Truy xuất tại: <https://nhandan.vn/dan-toc-e-de-post723907.html>, ngày 10/4/2025.